

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHANG MINH GROUP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/BC-GKM

Hà Nam, ngày 8 tháng 4 năm 2021



## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

### **I. Thông tin chung**

#### *1. Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Khang Minh Group
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0700510750 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp ngày 23/09/2010, thay đổi lần thứ 6 ngày 16/01/2020.
- Vốn điều lệ : 148.837.090.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi tám tỷ tám trăm ba mươi bảy triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 148.837.090.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi tám tỷ tám trăm ba mươi bảy triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).
- Địa chỉ : Khu công nghiệp Châu Sơn, Phường Lê Hồng Phong, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam.

- Số điện thoại : 024 32002988
- Số fax : 024 22207181
- Website : <http://www.khangminhgroup.com/>
- Mã cổ phiếu : GKM

- Quá trình hình thành và phát triển:

Ngày 23/09/2010 Công ty Cổ phần (CTCP) Khang Minh Group chính thức được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0700510750 với vốn điều lệ đăng ký là 21.000.000.000 đồng, tương ứng 2.100.000 cổ phần, gồm 3 cổ đông sáng lập.

Một số mốc quan trọng của Công ty từ khi thành lập đến nay:

- + Năm 2011, dây chuyền sản xuất đầu tiên chính thức đi vào hoạt động.
- + Năm 2012, dây chuyền số 2 được nhanh chóng đầu tư và hoạt động đem lại nguồn lợi nhuận đáng kể cho Công ty.
- + Năm 2013, Công ty thử nghiệm thành công bộ sản phẩm gạch lỗ 3-4 thành vách, ứng dụng hiệu quả trong việc xây nhà ở cao tầng. Gạch 3-4 thành vách xây tường mỏng hơn, kết cấu khối xây vững chắc, cách âm, cách nhiệt tốt. Xây tường mỏng làm giảm giá thành xây dựng, tăng diện tích thông thủy cho căn hộ, trực tiếp giúp chủ đầu tư nâng cao giá trị thương mại cho cả công trình.
- + Năm 2015, các dây chuyền sản xuất số 3 và số 4, được Công ty tiếp tục đầu tư và hoàn thiện.
- + Năm 2016, Công ty đạt được nhiều thành tựu lớn cụ thể: Công ty được UBCKNN chấp thuận là công ty đại chúng vào ngày 06/06/2016; Công ty chính thức đăng ký chứng khoán tại VSD vào ngày 22/08/2016.
- + Năm 2017, Công ty chính thức niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX). Trong năm Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ từ 45.000.000.000 đồng lên 135.000.000.000 đồng, với mục đích đầu tư vào Công ty con – Công ty TNHH Khang Minh Conslab Thạch Anh.
- + Năm 2019 là năm bản lề trong quá trình phát triển với những thành tựu mới của Công ty. Công ty đã có bước chuyển mình, thay đổi định hướng chiến lược kinh doanh, chính thức gia nhập thị trường đá ốp lát cao cấp với việc đầu tư gần 150 tỷ đồng để hoàn thiện hạ tầng nhà máy số 2, sản xuất sản phẩm chủ đạo là đá nhân tạo gốc thạch anh – Quartz Conslab, trên nền tảng công nghệ sản xuất vật liệu không nung.

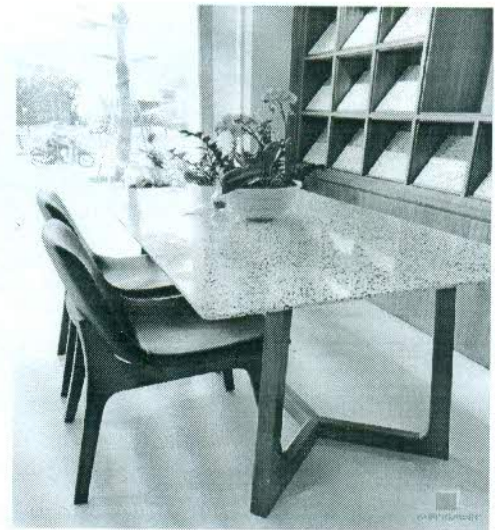




- + Năm 2020, Công ty tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất gạch không nung, mở rộng hoạt động sản xuất, đồng thời tập trung phát triển sản phẩm mới tại Công ty con – Công ty TNHH Khang Minh Conslab Thạch Anh với sản phẩm chủ đạo là đá nhân tạo Conslab thạch anh - thay thế đá tự nhiên với nhiều ứng dụng đa dạng trong công trình như: cầu thang, lát sàn, sản phẩm nội thất: ốp tường, bàn ăn, bàn trà,... Từ năm 2020, sản phẩm này bắt đầu đem lại doanh thu và đang dần được thị trường đón nhận với các dự án tiêu biểu như khu Resort Fusion Maia Đà Nẵng, khu biệt thự Green Bay, khu biệt thự Ciputra, trụ sở Agribank Nam Định... Đồng thời, ứng dụng bàn trà, bàn ăn đá quý thương hiệu Khang Minh Conslab Thạch Anh cũng đã xuất hiện tại nhiều showroom nội thất cao cấp trên địa bàn Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh...







2. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

- Ngành nghề kinh doanh:

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0700510750 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp ngày 23/09/2010, thay đổi lần thứ 6 ngày 16/01/2020, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

STT	Tên ngành nghề kinh doanh	Mã ngành nghề, kinh doanh
1	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
2	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395 (Chính)
3	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hóa.	8299
4	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
5	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
6	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
7	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662



8	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
---	---	------

- Địa bàn kinh doanh: Hoạt động kinh doanh của Công ty tập trung chủ yếu tại Hà Nội, Hà Nam và các vùng lân cận như Hòa Bình, Hưng Yên, Bắc Ninh, Nam Định, Thái Bình.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị:

Công ty được tổ chức theo mô hình Công ty Cổ phần gồm:

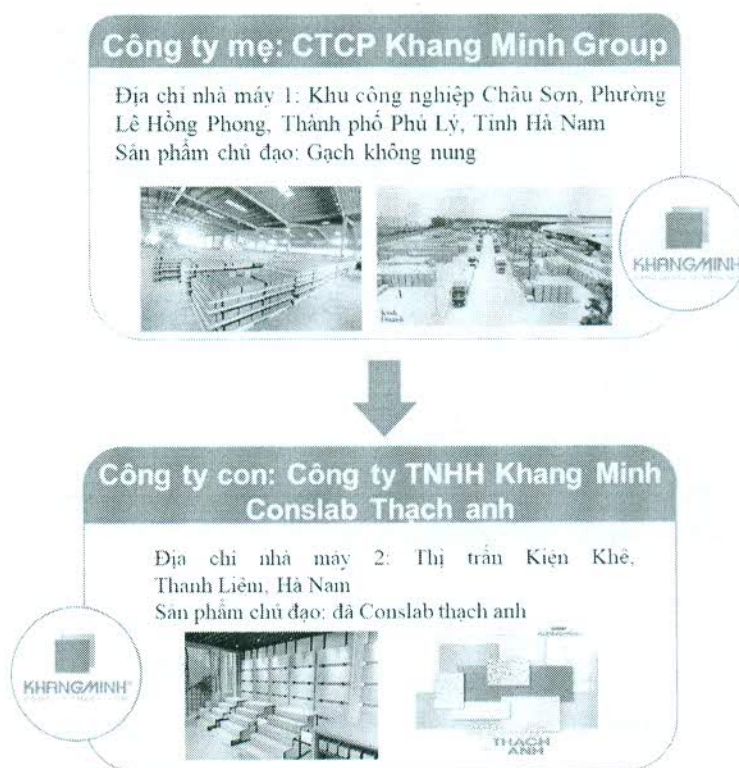
+Đại hội đồng cổ đông;

+ Hội đồng quản trị: 5 thành viên, trong đó: có 1 chủ tịch HĐQT và 4 thành viên HĐQT

+ Ban Kiểm soát: 3 thành viên, trong đó: có 1 Trưởng Ban kiểm soát và 2 thành viên Ban kiểm soát

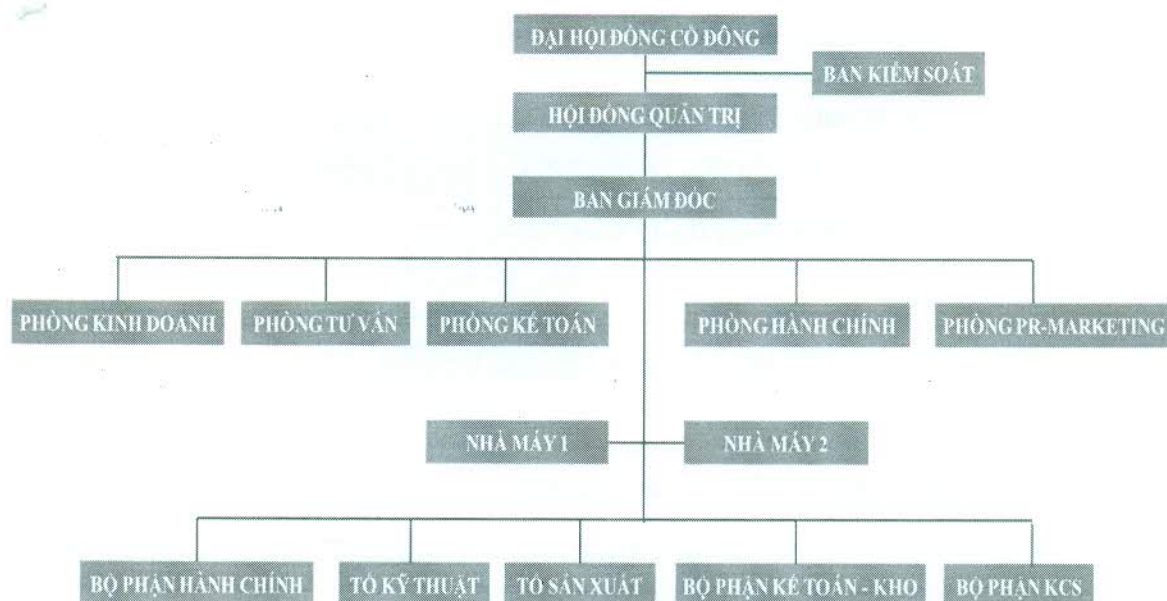
+ Ban điều hành: 4 thành viên, trong đó: có 1 Giám đốc, 2 Phó Giám đốc và 1 Kế toán trưởng.

- Cơ cấu tổ chức:



(Nguồn: Công ty Cổ phần Khang Minh Group)

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



(Nguồn: Công ty Cổ phần Khang Minh Group)

Diễn giải chức năng, vai trò của bộ máy quản lý và các phòng ban:

### **Đại hội đồng cổ đông:**

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt, các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty.

### **Hội đồng quản trị:**

HDQT là tổ chức quản lý của Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 01 (một) Chủ tịch HDQT, 04 (bốn) thành viên HDQT với nhiệm kỳ là 05 (năm) năm. HDQT nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HDQT có trách nhiệm giám sát hoạt động của Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của HDQT do Pháp luật và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

Hội đồng Quản trị của Công ty bao gồm 05 (năm) thành viên:

- |                        |                             |
|------------------------|-----------------------------|
| 1. Ông Đặng Việt Lê    | - Chủ tịch HDQT             |
| 2. Ông Lê Hoài An      | - Thành viên HDQT điều hành |
| 3. Ông Phạm Sĩ Giang   | - Thành viên HDQT điều hành |
| 4. Ông Nguyễn Văn Tiêm | - Thành viên HDQT điều hành |
| 5. Ông Trần Hải Long   | - Thành viên HDQT độc lập   |

### **Ban kiểm soát:**



Số lượng thành viên BKS là 03 (ba) thành viên. BKS là tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Nhiệm kỳ là 5 năm do ĐHĐCĐ bầu.

Ban kiểm soát của Công ty bao gồm 03 (ba) thành viên:

1. Bà Nguyễn Thị Thu - Trưởng Ban Kiểm soát
2. Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thành viên Ban Kiểm soát
3. Bà Đặng Thị Bắc - Thành viên Ban Kiểm soát

**Ban Giám đốc:**

Ban Giám đốc của công ty gồm có 01 (một) Giám đốc và 02 (hai) Phó Giám đốc. Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Công ty. Phó Giám đốc hỗ trợ và thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của Giám đốc. Những nhiệm vụ cụ thể của Ban Giám đốc như sau:

- + Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- + Quản lý và điều hành các hoạt động, các công việc hàng ngày của Công ty thuộc thẩm quyền của Giám đốc theo quy định của pháp luật và Điều lệ;
- + Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
- + Tuyển dụng và bố trí sử dụng người lao động theo quy định của Hội đồng quản trị, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty;
- + Quyết định mức lương, phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;
- + Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

Ban Giám đốc Công ty hiện nay của Công ty gồm ba (03) thành viên:

1. Ông Lê Hoài An - Giám đốc
2. Ông Phạm Sĩ Giang - Phó Giám đốc Kinh doanh
3. Ông Nguyễn Văn Tiêm - Phó Giám đốc phụ trách sản xuất và thiết bị

**Các phòng ban chức năng:**

- Phòng Kinh doanh:
  - + Hoạch định phương hướng và chính sách kinh doanh, chính sách thị trường và thông tin thị trường.
  - + Xây dựng và lập-kế hoạch bán hàng, kế hoạch doanh thu và kiểm soát công nợ của các chủ đầu tư, nhà thầu xây dựng.
- Phòng Tư vấn:
  - + Hoạch định các chính sách bán hàng trong tương lai, thường xuyên hợp tác với khách hàng là các Công ty tư vấn thiết kế - đối tác quan trọng trong việc tư vấn ứng dụng sử dụng sản phẩm của Công ty trong các dự án, công trình.
- Phòng Kế toán:
  - + Xây dựng và thực hiện các kế hoạch tài chính ngắn hạn và dài hạn.
  - + Lập dự toán, tổ chức công tác kế toán, báo cáo quyết toán chi phí quản lý doanh nghiệp.
  - + Theo dõi các khoản phải thu, chi, hạch toán chi phí, cập nhật chứng từ, lập thủ tục thanh quyết toán đối với từng hợp đồng.
  - + Thực hiện đúng chế độ chính sách của nhà nước về tài chính, chế độ bảo hiểm, thuế, khấu hao, tiền lương trong công ty.
  - + Theo dõi tình hình tài chính chung của công ty để báo cáo tài chính định kỳ hàng tháng, hàng quý với Giám đốc công ty. Phối hợp cùng các phòng ban khác để có kế hoạch tài chính cho toàn bộ công ty.
  - + Chịu trách nhiệm trước công ty và trước pháp luật về số liệu tài chính do mình theo dõi, cung cấp, quản lý.
  - + Bảo quản, lưu trữ, các chứng từ kế toán theo quy định.
- Phòng Hành chính:
  - a) Công tác đào tạo, tuyển dụng, kỷ luật lao động:
    - + Lập kế hoạch đào tạo, tuyển dụng và kỷ luật lao động theo kế hoạch sản xuất hàng năm và theo định hướng phát triển của Công ty.
    - + Công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ
    - + Tuyển dụng lao động theo yêu cầu sản xuất kinh doanh trong từng giai đoạn phát triển của Công ty.
  - b) Công tác tổ chức, công tác cán bộ:



- + Tổ chức bộ máy, cơ chế quản lý, điều hành của bộ máy từ Công ty và các đơn vị trực thuộc theo thẩm quyền, chuẩn bị việc thành lập các hội đồng, ban, đoàn và tổ chức công tác.
- + Nghiên cứu xây dựng, đề xuất, phương án tổ chức sản xuất từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc.
- + Theo dõi, báo cáo thống kê và phân loại lao động và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện phân loại lao động.
- + Lập kế hoạch sử dụng nhân lực hàng năm.
- c) Công tác Lao động tiền lương và chính sách đối với người lao động:
  - + Đề xuất, nghiên cứu chế độ tiền lương, chế độ tiền thưởng áp dụng trong Công ty phù hợp với chế độ chính sách của Công ty và của Nhà nước.
  - + Thực hiện chế độ BHXH, Bảo hiểm y tế các chế độ khác về Bảo hiểm đối với người lao động.
- Phòng PR – Marketing
  - + Tham mưu cho Ban lãnh đạo Công ty về định hướng chiến lược các hoạt động Marketing của Công ty, sáng tạo các hình thức Marketing phù hợp với đặc tính thương hiệu, đặc tính sản phẩm và khách hàng.
  - + Lên kế hoạch các hoạt động PR, truyền thông và lập ngân sách theo chiến lược ngắn hạn và dài hạn của Công ty. Tổ chức các sự kiện họp báo, hội thảo, soạn thông cáo báo chí, cung cấp thông tin ra bên ngoài.
  - + Xây dựng, duy trì và phát triển các mối quan hệ với các cơ quan truyền thông báo chí.
  - + Chăm sóc Website, cập nhật đưa tin bài trên Website và các công cụ truyền thông online khác.
  - + Triển khai tổ chức, tham gia các chương trình hội nghị, hội thảo, hội chợ chuyên ngành có liên quan.
- Nhà máy sản xuất:

Bao gồm 2 nhà máy sản xuất: nhà máy số 1 và nhà máy số 2 trực thuộc sự quản lý của Ban điều hành và các bộ phận chức năng có liên quan của Công ty, thực hiện nhiệm vụ sản xuất, quản lý sản xuất, đảm bảo chất lượng sản xuất sản phẩm theo yêu cầu của Ban điều hành Công ty, nhà máy gồm các bộ phận trực thuộc như sau:

*Bộ phận hành chính:*

Bộ phận hành chính chịu trách nhiệm quản lý hành chính, nhân sự, tiền lương, các khoản theo lương của người lao động thuộc các bộ phận làm việc tại Nhà máy sản xuất. Bộ

phận hành chính có trách nhiệm hướng dẫn người lao động thực hiện đúng các quy chế ban hành của Công ty, phối hợp thực hiện việc tổ chức các sự kiện, công việc có liên quan đến hoạt động thường xuyên của Công ty.

*Tổ kỹ thuật:*

Chịu trách nhiệm đảm bảo vận hành và an toàn vận hành cho các tổ máy. Chịu trách nhiệm xử lý, sửa chữa các lỗi hệ thống kỹ thuật dây chuyền sản xuất và sửa chữa các hỏng hóc kỹ thuật trong phạm vi Nhà máy sản xuất.

*Tổ sản xuất:*

Chịu trách nhiệm vận hành các dây chuyền sản xuất. Sản xuất sản phẩm theo các đơn đặt hàng do quản lý Nhà máy yêu cầu. Chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm sản xuất ra và đảm bảo an toàn sản xuất.

*Bộ phận Kế toán - Kho*

Phối hợp và hỗ trợ Phòng kế toán thực hiện việc hoạch toán, thống kê và ghi chép sổ sách theo quy định luật kế toán và pháp lệnh liên quan đến chứng từ kế toán. Theo dõi và kiểm soát hồ sơ, chứng từ đầu vào và đầu ra của Nhà máy. Quản lý vật tư, tài sản, công cụ dụng cụ phục vụ sản xuất tại Nhà máy.

*Bộ phận KCS:*

Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát toàn bộ quá trình sản xuất sản phẩm, luôn đảm bảo sản phẩm sản xuất đạt chất lượng đồng đều, đúng yêu cầu.

- Các công ty con, công ty liên kết:

STT	Công ty con	Địa chỉ	Lĩnh vực sản xuất kinh doanh	Vốn điều lệ thực góp (đồng)	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty TNHH Khang Minh Conslab Thạch Anh	Thôn Tân Lâm, thị trấn Kiện Khêm huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	109.000.000.000	100%

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:



- + Nâng cao năng lực sản xuất của các nhà máy của Công ty, mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường phân phối sản phẩm đồng thời nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới phù hợp với nhu cầu thị trường, cụ thể:
  - Đối với nhà máy số 1: Tiếp tục duy trì, cung cấp sản phẩm gạch không nung chất lượng, hữu ích, đồng thời đẩy mạnh hoạt động cải tiến sáng tạo nhằm tối ưu hóa quy trình sản xuất, đảm bảo duy trì sự ổn định và khai thác hiệu quả.
  - Đối với nhà máy số 2: Tiếp tục mở rộng thị trường và quy mô sản xuất đá Conslab Thạch Anh. Hoạt động phát triển kênh phân phối, đại lý, nhà thầu hoạt động trong ngành đá ốp lát trên toàn quốc tiếp tục được triển khai và đẩy mạnh với trọng điểm là các thành phố Hà Nội, Đà Nẵng và Tp. Hồ Chí Minh.
  - Mở rộng sản xuất sản phẩm mới nhằm đa dạng hóa các sản phẩm vật liệu xây dựng hữu ích đến người tiêu dùng, cụ thể, hiện tại Công ty sẽ tập trung nghiên cứu, đầu tư sản xuất nhôm thanh định hình và các sản phẩm ứng dụng.
- + Tăng cường mô hình quản trị, tiếp tục nghiên cứu và đề ra các giải pháp, tổ chức triển khai thực hiện tái cơ cấu, tinh gọn, kiện toàn bộ máy, hoàn chỉnh hệ thống để nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp.
- + Củng cố và xây dựng quan hệ với các đối tác và các nhà cung cấp;
- + Kiểm soát chặt chẽ chi phí, thực hiện tiết kiệm, cắt giảm các chi phí không hợp lý, đặc biệt các hạng mục không phục vụ trực tiếp kinh doanh;
- + Luôn cố gắng bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông; thường xuyên quan tâm, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và mức thu nhập ổn định cho người lao động trong Công ty.
- Các chiến lược phát triển trung và dài hạn:
  - + Xây dựng và từng bước phát triển Công ty Cổ phần Khang Minh Group trở thành một doanh nghiệp ổn định, bền vững, một trong những công ty có năng lực cạnh tranh cao trên thị trường trong nước.
  - + Xây dựng Khang Minh là Công ty có uy tín về sản xuất vật liệu xây dựng trên thị trường với những sản phẩm có độ tin cậy cao và đạt tiêu chuẩn theo quy định.
  - + Tập trung hoạt động sản xuất kinh doanh tại thị trường cốt lõi là Hà Nội, Hà Nam và những tỉnh khu vực phía Bắc.
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- + Thương hiệu của Công ty gắn liền với thương hiệu của một đơn vị sản xuất vật liệu xây dựng đảm bảo chất lượng, cung ứng đầy đủ, kịp thời, đã và đang được Công ty thực hiện và đặt nền móng, niềm tin với các khách hàng là cá nhân, tổ chức, cùng mục tiêu mở rộng và phát triển thị trường để tìm kiếm các hợp đồng mới có giá trị, phát triển các hoạt động kinh doanh.
- + Công ty thường xuyên cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, tích cực tham gia vào các hoạt động từ thiện, các chương trình giáo dục và quyên góp vào các quỹ phúc lợi xã hội, ...khẳng định trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng góp phần vào sự phát triển lâu dài và bền vững của xã hội.

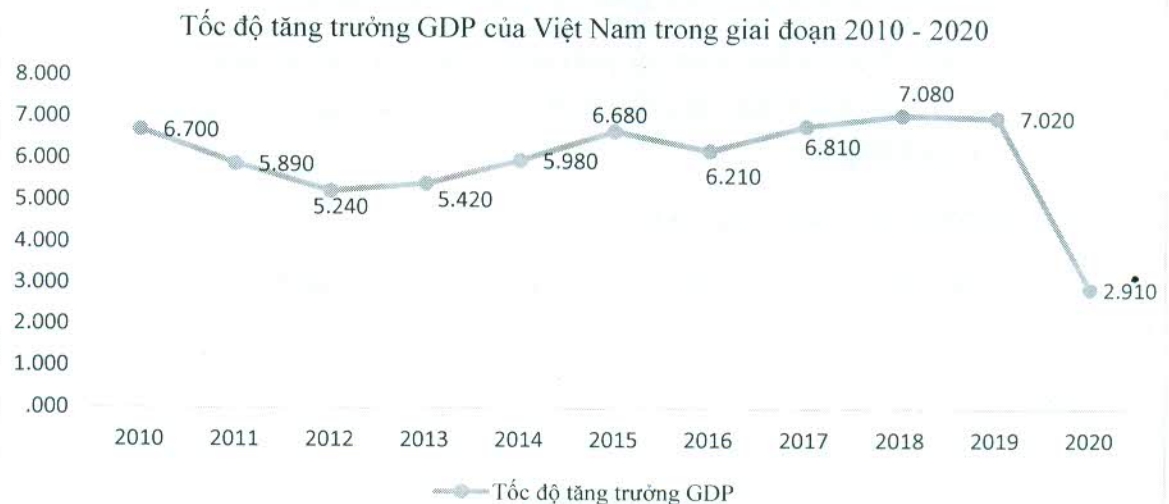
## 5. Các rủi ro

### - Rủi ro về kinh tế:

Sự biến động của các biến số kinh tế vĩ mô như: tốc độ tăng trưởng, lạm phát, lãi suất, tỷ giá, chính sách của Chính phủ thực hiện điều chỉnh các biến số kinh tế vĩ mô hay bất kỳ chính sách phát triển ngành sẽ có tác động đến các ngành kinh tế nói chung và ngành sản xuất vật liệu xây dựng nói riêng. Qua đó có thể ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động kinh doanh của CTCP Khang Minh Group.

#### Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế:

Hình 1: Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam trong giai đoạn 2010 – 2020 (%)



(Nguồn: Tổng cục thống kê)

Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, làm gián đoạn hoạt động kinh tế – xã hội của các quốc gia trên thế giới; xung đột thương mại Mỹ – Trung vẫn tiếp diễn. Trong nước, thiên tai, dịch bệnh tác động không nhỏ tới các hoạt động của nền kinh tế và cuộc sống của người dân; tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm ở mức cao. Tuy nhiên, với những giải pháp quyết liệt và hiệu quả



trong việc thực hiện mục tiêu kép “vừa phòng chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế – xã hội”, kinh tế Việt Nam vẫn đạt kết quả tích cực với việc duy trì tăng trưởng. Mặc dù tăng trưởng GDP năm 2020 đạt thấp nhất trong giai đoạn 2011-2020 nhưng trước những tác động tiêu cực của dịch Covid-19, đây vẫn là một thành công của nước ta với tốc độ tăng thuộc nhóm nước cao nhất thế giới. Cùng với Trung Quốc và Mi-an-ma, Việt Nam là một trong ba quốc gia ở châu Á có mức tăng trưởng tích cực trong năm nay; đồng thời quy mô nền kinh tế nước ta đạt hơn 343 tỷ USD, vượt Xin-ga-po (337,5 tỷ USD) và Ma-lai-xi-a (336,3 tỷ USD), đưa Việt Nam trở thành quốc gia có nền kinh tế lớn thứ 4 trong khu vực Đông Nam Á (sau In-đô-nê-xi-a 1.088,8 tỷ USD; Thái Lan 509,2 tỷ USD và Phi-li-pin 367,4 tỷ USD).

Theo dự báo, GDP của Việt Nam trong 05 năm tới sẽ tăng trưởng ở mức 6,3%, nền kinh tế được kỳ vọng tiếp tục tăng trưởng tốt bởi hàng loạt yếu tố như trợ giá hàng hóa thấp từ các hiệp định thương mại, lực đẩy từ các doanh nghiệp FDI cùng với các cải cách, đổi mới về thể chế của nền kinh tế.

Tốc độ tăng trưởng GDP cao trong giai đoạn 2010-2019, cùng với những kết quả kiểm soát dịch bệnh tốt trong năm 2020 và dự báo khả quan trong năm 2021 sẽ là nhân tố tích cực mở ra những cơ hội cho Công ty đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, những rủi ro về nền kinh tế tăng trưởng chậm lại như chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, rủi ro suy thoái kinh tế toàn cầu, dịch bệnh... có thể sẽ ảnh hưởng đến nhu cầu đầu tư xây dựng. Đây là những rủi ro Công ty phải đối mặt trong thời gian tới. Nhận thức được những rủi ro về ảnh hưởng từ tăng trưởng kinh tế chung, Công ty đã chủ động chuẩn bị các phương án sản xuất kinh doanh và phương án tài chính, cũng như nguồn lực cần thiết phù hợp theo những kịch bản khác nhau của nền kinh tế, đồng thời dựa trên những nguồn dự báo đáng tin cậy để xác định chiến lược kinh doanh phù hợp nhất với sức hấp thụ sản phẩm của thị trường bất động sản, nâng cao quản trị rủi ro để hạn chế đưa ra chiến lược, chính sách không phù hợp cũng như giảm thiểu tối đa thiệt hại cho Công ty.

#### *Rủi ro lãi suất:*

Năm 2020, để đối phó với dịch Covid-19, Ngân hàng Nhà nước đã quyết định hạ lãi suất điều hành 3 lần liên tiếp trong năm, đồng thời yêu cầu các ngân hàng thương mại hỗ trợ doanh nghiệp gặp khó khăn về mặt thanh khoản, thông qua việc giảm lãi suất cho vay, giãn nợ và cơ cấu lại nợ. Nhờ đó, lãi suất cho vay cũng đã có xu hướng giảm nhẹ để hỗ trợ nền kinh tế và mặt bằng lãi suất đã đứng ở mức thấp nhất 10 năm qua, giảm mạnh về mức phổ biến 8%-12% giúp cho các doanh nghiệp có thể giảm chi phí lãi vay và hỗ trợ tích cực đến kết quả kinh doanh của Công ty. Việc lãi suất được duy trì ở mức thấp đã cải thiện tính thanh khoản cũng như tăng khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng Công ty.

Để hạn chế tác động của lãi suất lên hoạt động kinh doanh, Công ty đưa ra các chính sách bán hàng để tăng cường và khuyến khích khách hàng thanh toán sớm, bổ sung nguồn vốn phục



vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, qua đó giảm tỷ trọng vốn vay, giảm thiểu chi phí vốn. Ngoài ra, Công ty cũng luôn tìm kiếm các nguồn tín dụng khác có chi phí vốn thấp hơn.

- **Rủi ro chính sách và pháp luật:**

Nhằm tăng cường hiệu quả quản lý cũng như tạo hành lang pháp lý cho các doanh nghiệp tăng trưởng và phát triển, Nhà nước đã thực hiện ban hành một loạt hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật nhằm điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

Công ty Cổ phần Khang Minh Group hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần do đó mọi hoạt động của Công ty được điều chỉnh bởi hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: Luật doanh nghiệp; Luật chứng khoán, Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng và các văn bản pháp luật chuyên ngành và các thông tư hướng dẫn liên quan.

Việt Nam đang trong quá trình phát triển và hội nhập với kinh tế thế giới. Tuy nhiên, khung pháp lý và luật pháp vẫn chưa được đổi mới tương xứng với tốc độ phát triển kinh tế và vẫn đang trong quá trình nỗ lực xây dựng và hoàn thiện. Do vậy, mọi thay đổi và diễn giải, hướng dẫn pháp luật hiện hành có thể dẫn đến những hậu quả không mong đợi và gây ra những ảnh hưởng bất lợi tới hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức phát hành. Ngoài ra, các chuẩn mực kế toán, kiểm toán mới vẫn đang từng bước xây.

Để hạn chế rủi ro này, Công ty luôn theo dõi, cập nhật thường xuyên các văn bản Luật và dưới luật, phổ biến rộng rãi những quy định, văn bản liên quan tới Cán bộ công nhân viên toàn Công ty.

- **Rủi ro Quản trị Công ty:**

Rủi ro xuất phát từ quản trị công ty yếu kém là rủi ro tiềm ẩn, nhưng có thể ảnh hưởng lớn đến sự phát triển lâu dài và bền vững của một doanh nghiệp, gây thiệt hại cho cổ đông và các nhà đầu tư.

Trong bất kỳ ngành nghề kinh doanh nào, lựa chọn cơ cấu quản trị là nền tảng cần thiết đối với chiến lược quản trị rủi ro của doanh nghiệp. Để có thể đạt hiệu quả cao nhất, khung quản trị rủi ro của doanh nghiệp cần được thiết kế phù hợp với văn hóa và chiến lược của công ty. Đánh giá đúng vai trò của quản trị công ty và quan tâm đến quản trị công ty từ những vấn đề cơ bản nhất là giải pháp hữu hiệu để phòng ngừa rủi ro.

- **Rủi ro đặc thù:**

Sản phẩm của Công ty là gạch và các vật liệu xây dựng, đây là những sản phẩm phải sử dụng nhiều nguyên nhiên liệu. Giá của nhiên liệu xăng dầu trên thị trường thế giới tăng lên sẽ kéo theo sự gia tăng của chi phí điện, than, chi phí vận chuyển, dịch vụ... Qua đó tác động làm tăng giá thành sản phẩm. Điều này sẽ gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng trong đó có Công ty.



Đối với những doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất gạch không nung, nguyên liệu chính để sản xuất gạch xi măng cốt liệu là đá mặt, phụ phẩm của ngành khai thác đá xây dựng. Nguyên liệu đóng vai trò rất quan trọng đối với quá trình sản xuất nguồn nguyên liệu có chất lượng tốt, sạch, đồng đều và có vị trí gần với thị trường tiêu thụ lớn để thuận lợi cho khâu tiêu thụ sản phẩm quyết định đến chất lượng sản phẩm sản xuất ra và giá thành sản phẩm. Chính vì vậy, những doanh nghiệp nào có vị trí nằm gần vùng nguyên liệu sẽ có lợi thế về giá thành sản xuất sản phẩm.

Việc lựa chọn vùng nguyên liệu có trữ lượng dồi dào, chất lượng tốt - ổn định nhưng không quá xa vị trí sản xuất luôn là bài toán tối ưu đối với bất cứ đơn vị sản xuất gạch xi măng cốt liệu nào. Do nhận thức được điều này Công ty xây dựng Nhà máy gần vùng nguyên liệu và gần thị trường tiêu thụ lớn. Điều này đảm bảo cho sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty.

Hiện nay, có rất nhiều doanh nghiệp sản xuất và cung cấp sản phẩm cùng loại với Công ty, do đó sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng chịu sự cạnh tranh khốc liệt từ các doanh nghiệp nội địa trong ngành. Trên thị trường hiện nay có nhiều doanh nghiệp sản xuất các mặt hàng cùng loại với Công ty, không chỉ cạnh tranh về mẫu mã, chất lượng sản phẩm mà còn cạnh tranh về giá bán. Điều này làm cho tính cạnh tranh trong ngành trở lên hết sức gay gắt và quyết liệt. Để đứng vững trên thị trường Công ty phải có những biện pháp toàn diện về kỹ thuật công nghệ trong sản xuất cũng như tổ chức hệ thống tiêu thụ sản phẩm để đáp ứng kịp thời yêu cầu ngày càng cao của thị trường.

- Rủi ro biến động giá cổ phiếu niêm yết:

Việc niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ đem lại những lợi ích to lớn cho Công ty như: Khẳng định uy tín, quảng bá rộng rãi thương hiệu, tăng cường tính thanh khoản, tạo cơ hội cho Công ty huy động vốn để tài trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, hướng tới việc chuẩn mực hóa công tác quản trị và điều hành của Công ty. Tuy nhiên, rủi ro biến động giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán là điều không tránh khỏi. Giá chứng khoán trên thị trường được quyết định bởi nhiều yếu tố, trong đó tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức niêm yết chỉ là một yếu tố tác động. Giá chứng khoán biến động có thể do: cung - cầu cổ phiếu, tình hình kinh tế - xã hội, sự thay đổi quy định pháp luật về chứng khoán, yếu tố tâm lý của nhà đầu tư... Sự biến động giá cổ phiếu có thể gây ảnh hưởng đến thương hiệu, giá trị, tâm lý của các khách hàng của Công ty.

- Rủi ro khác:

Ngoài những nhân tố rủi ro trên, một số nhân tố rủi ro khác mang tính bất khả kháng như: động đất, thiên tai, bão lụt, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh, khủng bố,... Những rủi ro này hiếm



khi xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ để lại những hậu quả thực sự nghiêm trọng, tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh và phát triển của Công ty.

Để hạn chế tối đa rủi ro thiệt hại, Công ty đã có các phương án phòng ngừa giúp giảm thiểu các thiệt hại như mua bảo hiểm cho các tài sản và bảo hiểm con người và lắp đặt các hệ thống cứu hỏa tại văn phòng, nhà máy, đồng thời tuyên truyền phòng cháy chữa cháy và các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn khác.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Trong năm 2020, Công ty tiếp tục duy trì và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh những mặt hàng chính, từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả sản xuất thông qua việc đầu tư khoa học kỹ thuật vào dây chuyền sản xuất.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch trong năm 2020:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với Kế hoạch (%)
1	Doanh thu thuần	165.000.000.000	170.072.565.906	103,1%
2	Vốn điều lệ	148.837.000.000	148.837.000.000	100,0%
3	Lợi nhuận sau thuế	11.000.000.000	10.451.460.680	95,0%
4	Cổ tức	5%	0%	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2020)

Có thể nói năm 2020 mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng bằng sự nỗ lực quyết tâm bám sát mục tiêu của Ban điều hành, sự đồng lòng ủng hộ của toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã đạt kết quả kinh doanh khá tốt. Về doanh thu thuần, Công ty đạt 170 tỷ đồng vượt 3,1% so với kế hoạch đề ra. Trong đó, lợi nhuận sau thuế của Công ty là 10,5 tỷ đạt 95% so với kế hoạch đề ra.

### 2. Tổ chức và nhân sự

#### Danh sách Ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ
I	Hội đồng quản trị	



1	Ông Đặng Việt Lê	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Lê Hoài An	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Ông Phạm Sĩ Giang	Thành viên HĐQT điều hành
4	Ông Nguyễn Văn Tiêm	Thành viên HĐQT điều hành
5	Ông Trần Hải Long	Thành viên HĐQT độc lập
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>	
1	Bà Nguyễn Thị Thu	Trưởng BKS
2	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Thành viên BKS
3	Bà Đặng Thị Bắc	Thành viên BKS
<b>III</b>	<b>Ban Giám đốc</b>	
1	Ông Lê Hoài An	Giám đốc
2	Ông Phạm Sĩ Giang	Phó Giám đốc Kinh doanh
3	Ông Nguyễn Văn Tiêm	Phó Giám đốc phụ trách sản xuất và thiết bị
<b>IV</b>	<b>Kế toán trưởng</b>	
1	Bà Hoàng Hạnh Phúc	Kế toán trưởng

2.1. Hội đồng quản trị

2.1.1. Ông: Đặng Việt Lê – Chủ tịch HĐQT

- Giới tính : Nam
  - Ngày tháng năm sinh : 19/10/1974
  - Quê quán : Hà Nội
  - Số CMND : 011905461
  - Nơi cấp: Hà Nội
  - Địa chỉ thường trú : Số D24, ngõ 106 Hoàng Quốc Việt, Hà Nội
- Nơi sinh : Hà Nội  
 Dân tộc : Kinh  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Ngày cấp: 02/03/2006

- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay trong Công ty : Chủ tịch HĐQT
- Quá trình công tác
  - + 07/1997 – 09/1999 : Nhân viên – Đại ký hàng hải Hải Phòng
  - + 05/2001 – 03/2006 : Giám đốc – Công ty TNHH Thiên Phong
  - + 04/2006 – 09/2010 : Giám đốc – Công ty Thiết bị điện Tam Kim
  - + 10/2010 – nay : Chủ tịch HĐQT – CTCP Khang Minh Group
- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức kinh tế khác : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan
  - + Sở hữu cá nhân : 3.592.650 Cổ phiếu, tỷ lệ : 24,14%
  - + Sở hữu đại diện : 0 Cổ phiếu
- Những người có liên quan

Họ và tên	Quan hệ	Số lượng CP	Tỷ lệ
Lương Thị Xuân Phương	Mẹ	496.125	3,33%
Nguyễn Thị Việt Hồng	Vợ	631.312	4,24%

- Các khoản nợ đối với Công ty : Không

2.1.2. Ông: Lê Hoài An – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc

- Giới tính : Nam Nơi sinh : Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh : 10/11/1974 Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hà Nội Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 0011689228
- Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 03/11/2004
- Địa chỉ thường trú : F206, G4, Tập thể Thành Công, Ba Đình, Hà Nội



- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay trong Công ty : Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
- Quá trình công tác
  - + 10/1995 : Tốt nghiệp Đại học
  - + 11/1995 – 12/1995 : Nhân viên – Văn phòng đại diện CEC Việt Nam
  - + 01/1996 – 06/1999 : Nhân viên phòng Xuất nhập khẩu – Công ty TNHH Điện tử LG - SEL
  - + 07/1999 – 11/2003 : Trưởng phòng bản tin Thời sự báo điện tử VN Media – Công ty Điện toán và Truyền số liệu (VDC)
  - + 12/2003 – 12/2006 : Cán bộ phòng Kinh doanh – Công ty Điện toán và Truyền số liệu (VDC)
  - + 01/2007 – 08/2010 : Giám đốc – CTCP Thiết bị Nhà bếp Tam Kim
  - + 09/2010 – nay : Thành viên HDDQT – CTCP Khang Minh Group
- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức kinh tế khác: : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan
  - + Sở hữu cá nhân : 200.000 Cổ phiếu, tỷ lệ 1,34%
  - + Sở hữu đại diện : 0 Cổ phiếu
- Những người có liên quan :

Họ và tên	Quan hệ	Số lượng CP	Tỷ lệ
Phan Thị Mỹ Linh	Vợ	99.225	0,66%

- Các khoản nợ đối với Công ty : Không

2.1.3. Ông: Phạm Sĩ Giang – Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc

- Giới tính : Nam
- Nơi sinh : Hải Dương
- Ngày tháng năm sinh : 30/09/1979
- Dân tộc : Kinh

- Quê quán : Hải Dương Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 030079000201
- Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 12/05/2015
- Địa chỉ thường trú : TT Đài Phát Tín, phường Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay trong Công ty: : Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc phụ trách Kinh doanh
- Quá trình công tác
  - + 09/2002 : Tốt nghiệp Đại học
  - + 05/2004 – 03/2010 : Trưởng phòng Kinh doanh – CTCP Thiết bị Điện Tam Kim
  - + 03/2010 – nay : Phó Giám đốc Kinh doanh – CTCP Khang Minh
  - + 04/2016 – nay : Thành viên HĐQT – CTCP Khang Minh Group
- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức kinh tế khác: : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan
  - + Sở hữu cá nhân : 66.150 Cổ phiếu, tỷ lệ 0,40%
  - + Sở hữu đại diện : 0 Cổ phiếu
- Những người có liên quan :

Họ và tên	Quan hệ	Số lượng CP	Tỷ lệ
Đặng Thi Yến Ngọc	Vợ	33.075	0,22%

- Các khoản nợ đối với Công ty : Không

2.1.4. Ông: Nguyễn Văn Tiêm – Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc

- Giới tính : Nam Nơi sinh : Vĩnh Phúc





- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- 2.1.5. Ông: Trần Hải Long – Thành viên HĐQT
- Giới tính : Nam Nơi sinh : Hà Nam
  - Ngày tháng năm sinh : 16/11/1979 Dân tộc : Kinh
  - Quê quán : Hà Nam Quốc tịch : Việt Nam
  - Số CMND : 168259855
  - Nơi cấp: Hà Nam Ngày cấp: 21/07/2005
  - Địa chỉ thường trú : Tổ 3, phường Hai Bà Trưng, Phú Lý, Hà Nam
  - Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
  - Chức vụ công tác hiện nay trong Công ty : Thành viên HĐQT
  - Quá trình công tác
    - + 12/2013 – 11/2014 : Chủ tịch HĐQT – Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Long Hải
    - + 11/2014 – nay : Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc – Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Long Hải
    - + 04/2016 – nay : Thành viên HĐQT – CTCP Khang Minh Group
  - Chức vụ hiện nay tại các tổ chức kinh tế khác : Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Long Hải
  - Hành vi vi phạm pháp luật : Không
  - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
  - Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan
    - + Sở hữu cá nhân : 0 Cổ phiếu, tỷ lệ 0%
    - + Sở hữu đại diện : 0 Cổ phiếu
  - Những người có liên quan : Không
  - Các khoản nợ đối với Công ty : Không

## 2.2. Ban Giám Đốc

Ông: Lê Hoài An – Giám đốc Công ty (Sơ yếu lý lịch chi tiết tại mục 2.1.2 Hội đồng quản trị).



Ông: Phạm Sĩ Giang – Phó Giám đốc Kinh doanh (Sơ yếu lý lịch chi tiết tại mục 2.1.3 Hội đồng quản trị).

Ông: Nguyễn Văn Tiêm – Phó Giám đốc phụ trách sản xuất và thiết bị (Sơ yếu lý lịch chi tiết tại mục 2.1.4 Hội đồng quản trị).

### 2.3. Ban Kiểm soát

#### 2.3.1. Bà: Nguyễn Thị Thu - Trưởng Ban

- Giới tính : Nữ Nơi sinh : Thái Bình
- Ngày tháng năm sinh : 07/10/1998 Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Thái Bình Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 151666685
- Nơi cấp: Thái Bình Ngày cấp: 30/07/2003
- Địa chỉ thường trú : Hồng Minh, Hưng Hà, Thái Bình
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán
- Chức vụ công tác hiện nay trong Công ty: : Trưởng BKS
- Quá trình công tác
  - + 05/2011 – 12/2015 : Kế toán nhà máy – CTCP Khang Minh Group
  - + 01/2016 – 03/2016 : Nhân viên Hành chính - CTCP Khang Minh Group
  - + 04/2016 – nay : Trưởng BKS - CTCP Khang Minh Group
- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức kinh tế khác: : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan
  - + Sở hữu cá nhân : 3.307 Cổ phiếu, tỷ lệ 0,02%
  - + Sở hữu đại diện : 0 Cổ phiếu
- Những người có liên quan :

Họ và tên	Quan hệ	Số lượng CP	Tỷ lệ
Phạm Ngọc Thuyết	Chồng	16.537	0,11%

- Các khoản nợ đối với Công ty : Không

2.3.2. Bà: Nguyễn Thu Trang – Thành viên

- Giới tính : Nữ Nơi sinh : Bắc Giang
- Ngày tháng năm sinh : 09/06/1984 Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Bắc Giang Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 013322273
- Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 16/06/2010
- Địa chỉ thường trú : Số 7, ngõ 162, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: : Cao đẳng
- Chức vụ công tác hiện nay trong Công ty: : Thành viên BKS
- Quá trình công tác
  - + 07/2005 – 09/2010 : Nhân viên kế toán – CTCP Tam Kim
  - + 10/2010 – 04/2016 : Nhân viên tư vấn – CTCP Khang Minh Group
  - + 04/2016 – nay : Thành viên BKS – CTCP Khang Minh Group
  - + 04/2016 – nay : Nhân viên kế toán – CTCP vận tải Vijasun Hà Nam
- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức kinh tế khác: : Nhân viên kế toán – CTCP vận tải Vijasun Hà Nam
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan
  - + Sở hữu cá nhân : 3.307 Cổ phiếu, tỷ lệ 0,02%
  - + Sở hữu đại diện : 0 Cổ phiếu
- Những người có liên quan :

Họ và tên	Quan hệ	Số lượng CP	Tỷ lệ
Nguyễn Quốc Huy	Em trai	3.307	0,02%

- Các khoản nợ đối với Công ty : Không



2.3.3. Bà: Đặng Thị Bắc – Thành viên

- Giới tính : Nữ Nơi sinh : Thái Bình
- Ngày tháng năm sinh : 21/04/1980 Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Thái Bình Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 034180002154
- Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 22/09/2015
- Địa chỉ thường trú : Yên Xá, Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân
- Chức vụ công tác hiện nay trong Công ty : Thành viên BKS
- Quá trình công tác
  - + 2003 – 2005 : Nhân viên kế toán – Công ty TNHH Đức Hiếu
  - + 2005 - 2012 : Nhân viên kế toán – CN Công ty TNHH VLXD Đông Dương
  - + 12/2012 – 08/2015 : Nhân viên kế toán – VP đại diện CTCP Thủy điện Sông Đà – Hoàng Liên
  - + 10/2015 – 04/2016 : Nhân viên kế toán – CTCP Khang Minh Group
  - + 04/2016 – nay : Thành viên BKS – CTCP Khang Minh Group
  - + 04/2016 – nay : Nhân viên hành chính - CTCP Khang Minh Group
- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức kinh tế khác: : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan
  - + Sở hữu cá nhân : 0 Cổ phiếu

- + Sở hữu đại diện : 0 Cổ phiếu
- Những người có liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không

#### 2.4. Kế toán trưởng

Bà: Hoàng Thị Hạnh Phúc – Kế toán trưởng

- Giới tính : Nữ Nơi sinh : Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh : 23/01/1981 Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hà Nội Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 011957239
- Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 19/04/2012
- Địa chỉ thường trú : P402, B11, Thanh Xuân Bắc, Thanh Xuân, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay trong Công ty : Kế toán trưởng
- Quá trình công tác
  - + 11/2003 - 2005 : Nhân viên kế toán – Công ty TNHH Việt Sơn
  - + 2005 – 10/2007 : Nhân viên kế toán – Công ty TNHH Đông Nam Á
  - + 03/2008 – 10/2011 : Kế toán quản trị - CTCP Tam Kim
  - + 12/2011 – nay : Kế toán trưởng – CTCP Khang Minh Group
- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức kinh tế khác: : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan



- + Sở hữu cá nhân : 40.845 Cổ phiếu, tỷ lệ 0,27%
- + Sở hữu đại diện : 0 Cổ phiếu
- Những người có liên quan :

Họ và tên	Quan hệ	Số lượng CP	Tỷ lệ
Phan Thị Thu	Mẹ	33.075	0,22%

- Các khoản nợ đối với Công ty : Không

#### 2.5. Những thay đổi trong ban điều hành

Trong năm 2020, Công ty không có sự thay đổi nhân sự trong Ban điều hành, tiếp tục duy trì bộ máy quản lý cũ thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ đề ra năm 2020.

Đến thời điểm ngày 24/3/2021, Công ty đã miễn nhiệm kế toán trưởng đối với Bà Hoàng Hạnh Phúc và bổ nhiệm chức danh kế toán trưởng đối với Bà Trần Thị Miên.

#### 2.6. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

#### Tổng số lượng lao động Công ty đến thời điểm 31/12/2020:

Đơn vị: Người

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ (%)
<i>Phân theo trình độ học vấn</i>	82	100%
1. Trên Đại học và Đại học	15	18,29
2. Cao đẳng, trung cấp	9	10,98
3. Lao động phổ thông	58	70,73
<i>Phân theo giới tính</i>		
1. Lao động nam	54	65,85
2. Lao động nữ	28	34,15
<b>Tổng</b>	<b>82</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Công ty Cổ phần Khang Minh Group)

- Chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

#### ➤ Chính sách tiền lương, thưởng và phúc lợi:

##### Chính sách tiền lương, thưởng

Chính sách tiền lương, tiền thưởng, trợ cấp của Công ty được xây dựng trên cơ sở tính chất công việc thực tế mà người lao động thực hiện.

Nguyên tắc phân phối quỹ tiền lương năng suất: Phân phối theo lao động, gắn tiền lương với trách nhiệm công tác, năng suất lao động, hiệu quả lao động của từng người, khuyến khích người có chuyên môn và kỹ thuật cao.

Chế độ khen thưởng cho nhân viên của Công ty gắn liền với kết quả hoạt động kinh doanh và chất lượng công việc. Về quy định chung, Công ty có các chế độ cơ bản như sau:

- + Khen thưởng định kỳ theo quý, năm hoặc theo phong trào phát động;
- + Hưởng lương theo năng suất và mức độ hoàn thành công việc;
- + Thường cho các đơn vị, cá nhân tiêu biểu trong năm, thưởng sáng kiến;
- + Thường trong các dịp lễ tết của quốc gia và kỷ niệm ngày thành lập Công ty.

Công ty luôn thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động về tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, chế độ hưu trí, các công tác xã hội, từ thiện và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Ngân sách Nhà nước.

#### *Chế độ phúc lợi*

Công ty thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ, nhân viên; quan tâm đến người lao động trong các ngày lễ tết. Ngoài những quyền lợi được quy định trong Luật Lao động, người lao động trong Công ty còn được hưởng đãi ngộ dưới các hình thức như du lịch, nghỉ mát, trợ cấp khi thai sản và ốm đau, trợ cấp khó khăn, bảo hiểm nhân thọ....

#### ➤ Chính sách tuyển dụng và đào tạo:

- + Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có trình độ, ưu tiên lao động có kinh nghiệm, đáp ứng được yêu cầu công việc và có năng lực. Trong thời gian tới sẽ ưu tiên tuyển dụng và có chính sách đãi ngộ thỏa đáng đối với những cán bộ có kinh nghiệm quản lý dự án phục vụ mục tiêu đầu tư và phát triển Công ty.
- + Đào tạo: Công ty chú trọng đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng về quản lý đối với cán bộ quản lý, kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các cán bộ khác.
  - Đào tạo nhân viên mới: Sau khi được tuyển dụng, nhân viên mới sẽ được Công ty tổ chức đào tạo để nắm rõ về nội quy lao động, trách nhiệm quyền hạn được giao, phương pháp và kỹ năng thực hiện công việc.
  - Đào tạo tại nơi làm việc: Tùy thuộc vào kinh nghiệm, trình độ, năng lực của người nhân viên Công ty sẽ phân công công việc phù hợp từ đơn giản đến phức tạp từ cấp



thấp đến cấp cao hơn. Những nhân viên thuộc bộ phận nào sẽ được phụ trách bộ phận đó trực tiếp hướng dẫn, đào tạo và phân công.

- Đào tạo thường xuyên: Công ty khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi về thời gian và kinh phí cho người lao động nâng cao trình độ chuyên môn, kiến thức để làm việc cho Công ty hiệu quả hơn.
- Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kế cận, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ SXKD của Công ty.

➤ Chính sách khác:

Công ty tổ chức định kỳ các phong trào văn hóa, thể thao và các buổi dã ngoại để nâng cao tinh thần tập thể và giảm sự căng thẳng từ công việc.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Các khoản đầu tư lớn: Năm 2020, công ty tiếp tục đầu tư vào Công ty con (Công ty TNHH Khang Minh Conslab thạch anh với 100% vốn từ Công ty cổ phần Khang Minh Group)
- Các công ty con, công ty liên kết (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết):

STT	Tên	Tình hình hoạt động tài chính năm 2020
1	Công ty TNHH Khang Minh Conslab Thạch Anh	Tổng tài sản: 157.396.511.892 đồng Vốn điều lệ: 109.000.000.000 đồng Doanh thu: 41.101.269.486 đồng Lợi nhuận trước thuế: 6.927.512.405 Lợi nhuận sau thuế: 6.599.308.486 đồng Tỷ lệ sở hữu của GKM tại Công ty: 100%

4. Tình hình tài chính

- Tình hình tài chính:

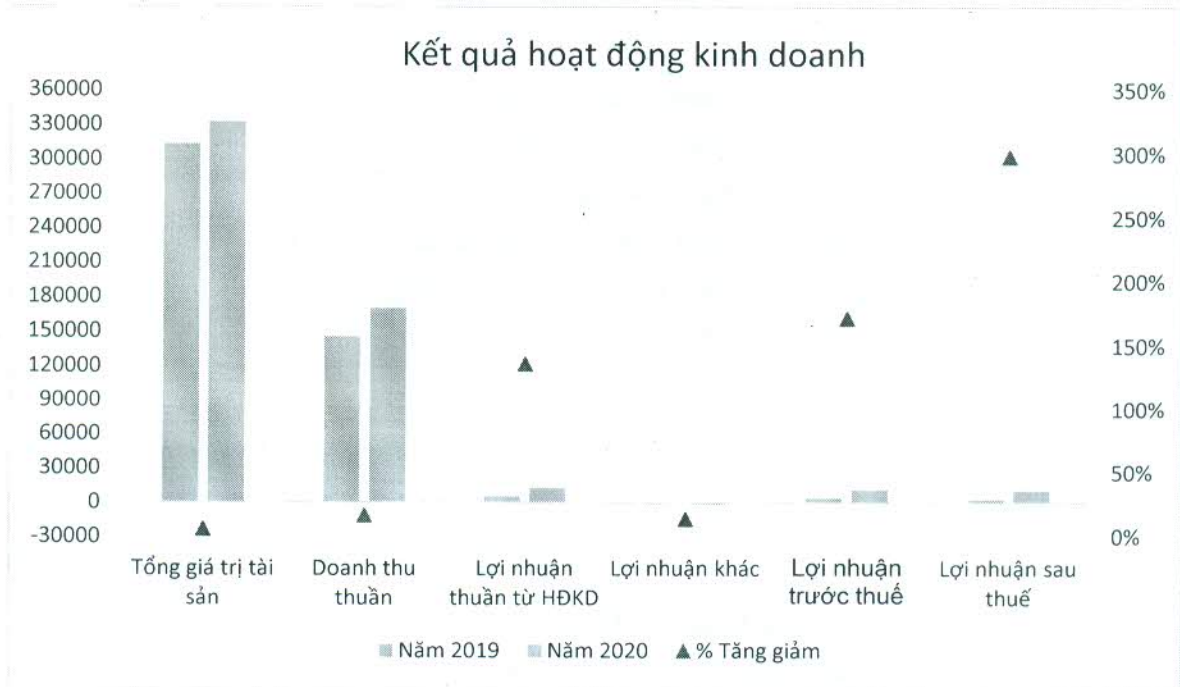
Đơn vị: Đồng

Chỉ Tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	313.306.053.788	332.917.012.118	6,3%
Doanh thu thuần	145.436.916.444	170.072.565.906	16,9%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	5.460.881.738	12.913.916.313	136,5%
Lợi nhuận khác	(1.234.320.354)	(1.408.683.251)	14,1%
Lợi nhuận trước thuế	4.226.561.384	11.505.233.062	172,2%

Lợi nhuận sau thuế	2.621.293.549	10.451.460.680	298,7%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2020)

Tại thời điểm ngày 31/12/2020, tổng tài sản của Công ty sau hợp nhất là 332,9 tỷ đồng, tăng 19,6 tỷ đồng, tương đương tăng 6,3% so với năm 2019, do Công ty mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.



Năm 2020, doanh thu của công ty đạt 170,1 tỷ đồng tăng 16,9% so với năm 2019, lợi nhuận sau thuế đạt 10,5 tỷ đồng, tăng 7,8 tỷ đồng, tương ứng tăng 298,7% so với năm 2019, nguyên nhân là do Công ty có định hướng đúng đắn, tập trung phát triển sản phẩm chủ lực là gạch, đá Conslab Thạch Anh, đá ốp lát cao cấp, phù hợp với xu thế phát triển của thị trường vật liệu xây dựng mới, đồng thời hoạt động kinh doanh tại Công ty con (Công ty TNHH Khang Minh Conslab Thạch anh) bắt đầu có doanh thu từ năm 2020, bên cạnh đó, Công ty kết hợp đẩy mạnh hoạt động thương mại nhằm chủ động hơn trong quá trình phân phối sản phẩm và đầu tư thêm máy móc thiết bị, nâng cao năng suất lao động. Do đó, doanh thu, lợi nhuận của Công ty đã tăng lên đáng kể.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:</b>			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ)	Lần	1,71	1,81



ngắn hạn)			
- Hệ số thanh toán nhanh: [(TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	Lần	1,17	1,65
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:</b>			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	45,7%	45,7%
- Hệ số nợ/vốn CSH	%	84,1%	84,3%
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:</b>			
- Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/Hàng tồn kho BQ)	Vòng	5,01	5,26
- Vòng quay Tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản BQ)	Vòng	0,51	0,53
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:</b>			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	1,8%	6,1%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn đầu tư chủ sở hữu	%	1,5%	5,8%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế Tổng tài sản	%	0,8%	3,1%
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	3,8 %	7,6%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở

a) Cổ phần:

STT	Nội dung	Số lượng
1	Số lượng cổ phần đang lưu hành	14.883.709
2	Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng	14.883.709
3	Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng	0
	<b>Tổng số</b>	<b>14.883.709</b>

b) Cơ cấu cổ đông:

**Cơ cấu cổ đông công ty 31/12/2020**

STT	Cơ cấu cổ đông	Cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ/VĐL
-----	----------------	---------	---------	-----------

		tương ứng	(đồng)	thực góp
<b>1</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>			
	Cổ đông là tổ chức	1.778.217	<b>10.000</b>	11,9%
	Cổ đông là cá nhân	13.105.492	<b>10.000</b>	88,1%
<b>2</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>			
	Cổ đông là tổ chức			
	Cổ đông là cá nhân			
	<b>Tổng Cộng</b>	<b>14.883.709</b>	<b>148.837.090.000</b>	<b>100%</b>

**Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% Vốn điều lệ (tại thời điểm 31/12/2020):**

STT	Tên cổ đông	Cổ phần tương ứng	Giá trị (VND)	Tỷ lệ/VĐL thực góp
1	Đặng Việt Lê	3.352.650	<b>33.526.500.000</b>	22,52%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Thời điểm góp vốn/tăng vốn	Vốn điều lệ trước khi phát hành (Tỷ đồng)	Giá trị vốn tăng thêm (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau khi phát hành (Tỷ đồng)	Hình thức góp vốn	Đơn vị cấp
09/2010	0	21	21	Góp vốn thành lập	GCNĐKKD số 0700510750 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 23/09/2010
09/2015	21	24	45	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	GCNĐKDN số 0700510750 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp thay đổi lần thứ ngày 25/09/2015



03/2018	45	90	135	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	GCNĐKDN số 0700510750 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp thay đổi lần thứ 3 ngày 08/03/2018
12/2018	135	6,75	141,75	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	GCNĐKDN số 0700510750 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp thay đổi lần thứ 4 ngày 06/12/2018
2019	141,75	708,709	148,83709	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	GCNĐKDN số 0700510750 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 16/01/2020.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1 Tác động lên môi trường

Công ty luôn chú trọng việc tuyên truyền về cách thức bảo vệ môi trường từ những việc như phân loại rác thải để tái chế, sử dụng tiết kiệm năng lượng điện, nước, tắt khi không sử dụng, hạn chế sử dụng túi nilon, lựa chọn sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường để thay thế... Từ những hành động, việc làm nhỏ sẽ góp phần hình thành lối sống tích cực trong cộng đồng CBCNV trong Công ty nói riêng và xã hội nói chung.

Với định hướng tập trung phát triển các sản phẩm thân thiện với môi trường, CTCP Khang Minh Group là một trong các doanh nghiệp sản xuất với một trong những tấm gương điển hình tiên tiến đi đầu trong công cuộc thay đổi nhận thức của cộng đồng xã hội về vật liệu xây không nung, thúc đẩy phát triển thị trường sản xuất và sử dụng vật liệu xây không nung, góp phần vào việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững và biến đổi khí hậu ở Việt Nam

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Công ty đã và đang tăng cường công tác quản lý nhằm kiểm soát các tác động ảnh hưởng đến môi trường, đảm bảo sử dụng và quản lý hiệu quả các nguồn nguyên vật liệu, áp dụng công nghệ mới trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

### 6.3 Tiêu thụ năng lượng

Công ty đặc biệt chú trọng đến việc tiết kiệm năng lượng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty luôn ý thức trong việc tuyên truyền trong hệ thống CBCNV ý thức sử dụng tiết kiệm điện, tắt các thiết bị điện không sử dụng, sử dụng các nguồn năng lượng sạch, tận dụng các nguồn năng lượng tự nhiên và năng lượng tái chế.

### 6.4 Tiêu thụ nước

Tiết kiệm tiêu thụ nước cũng luôn là một trong những vấn đề luôn được Công ty chú trọng. CBCNV của Công ty cũng luôn có ý thức trong việc sử dụng và tái chế lượng nước đã sử dụng một cách hiệu quả.

### 6.5 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:  
Không

Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

### 6.6 Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động: Tại thời điểm 31/12/2020 là : 81 người.
- Mức thu nhập bình quân năm 2020 là: 6.000.000 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Công ty đã thực hiện chủ trương tăng cường chấp hành kỷ luật và nâng cao năng suất lao động. Đồng thời, luôn đảm bảo người lao động nhận được mức lương công bằng và xứng đáng với công sức, sự đóng góp của mình. Ngoài ra, Công ty đảm bảo người lao động thực hiện nghiêm ngặt chế độ bảo hộ lao động và an toàn vệ sinh lao động. Tổ chức đào tạo tại chỗ hoặc gửi đi đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nâng lương, nâng bậc cho người lao động. Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ lễ, Tết, nghỉ phép, trợ cấp khó khăn và tổ chức khám sức khỏe toàn diện, định kỳ cho người lao động Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: phụ thuộc vào từng chương trình đào tạo cụ thể của mỗi đơn vị Công ty thuê đào tạo hoặc tổ chức đào tạo dành cho các đối tượng.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Đào tạo nâng cao tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng tổ chức, quản lý, marketing...



### 6.7 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty tích cực tham gia các hoạt động, phong trào về hỗ trợ, phát triển cộng đồng trên các mặt kinh tế, xã hội và giáo dục; tham gia các cuộc vận động, các phong trào tương thân, tương ái, xây dựng nhà tình nghĩa, ủng hộ người nghèo,...; góp phần giữ gìn trật tự trị an, an toàn xã hội nhằm đẩy mạnh phát triển xã hội văn minh và bền vững.

## III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2020, Công ty tiếp tục duy trì vận hành 6 dây chuyền sản xuất các sản phẩm vật liệu xây dựng chủ đạo là gạch xây không nung, gạch tự chèn và gạch xuyên nước để đảm bảo nguồn cung ứng kịp thời và đầy đủ cho thị trường.

- Những tiến bộ công ty đã đạt được:

- + Nghiên cứu áp dụng các công nghệ mới, đẩy mạnh nâng cao cơ sở vật chất của các nhà máy và dây chuyền sản xuất.
- + Công ty Cổ phần Khang Minh Group xác định đảm bảo chất lượng sản phẩm cung cấp cho khách hàng theo các tiêu chuẩn quy định là mục tiêu hàng đầu và là điều kiện tiên quyết để Công ty tồn tại và phát triển. Do đó, Công ty đã hoàn thiện chính sách chất lượng theo những chương trình hoạt động cụ thể sau:
  - Không ngừng nâng cao kiểm tra chất lượng sản phẩm cung cấp trước khi bàn giao tới khách hàng.
  - Đảm bảo thực hiện tốt công tác đào tạo đội ngũ nhân viên, để nhân viên có đủ năng lực và kỹ năng cần thiết nhằm thực hiện tốt công việc được giao.

### 2. Tình hình tài chính

#### a) Tình hình tài sản:

- Biến động tài sản của Công ty:

Đơn vị tính: đồng

TÀI SẢN	Năm 2019	Năm 2020	% Tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	184.693.293.030	223.368.003.792	20,9%
Tài sản dài hạn	128.612.760.758	109.549.008.326	-14,8%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>313.306.053.788</b>	<b>332.917.012.118</b>	<b>6,3%</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán 2020)

#### b) Tình hình nợ phải trả:

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:

Đơn vị: Đồng

STT	Nội dung	31/12/2019	31/12/2020
<b>I</b>	<b>Các khoản nợ phải trả</b>	<b>143.128.442.683</b>	<b>152.287.940.333</b>
<b>1</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>107.935.269.286</b>	<b>123.660.296.572</b>
	- Phải trả người bán ngắn hạn	49.412.821.065	60.832.762.873
	- Người mua trả tiền trước ngắn hạn	1.825.108.070	1.253.535.132
	- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	3.856.694.577	6.002.282.137
	- Phải trả người lao động	1.457.313.655	2.149.822.979
	- Chi phí phải trả ngắn hạn	-	214.982.877
	- Phải trả ngắn hạn khác	1.698.856.749	2.686.405.268
	- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	49.684.475.170	50.520.505.306
<b>2</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>35.193.173.397</b>	<b>28.627.643.761</b>
	- Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	35.193.173.397	28.627.643.761

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán 2020)

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm qua Công ty đã thực hiện xây dựng và hoàn thiện quy trình, quy chế làm việc. Đặc biệt là Công ty đã xây dựng và hệ thống lại một cách khoa học về sổ sách và chế độ hạch toán, kế toán qua đó phản ánh kịp thời và chính xác tình hình tài chính của Công ty giúp Ban lãnh đạo đưa ra những quyết sách kịp thời, chính xác.

### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trên cơ sở triển vọng phát triển ngành, Công ty đón đầu cơ hội và có kế hoạch vượt qua thách thức để xây dựng Công ty phát triển một cách toàn diện, bền vững. Lấy hiệu quả sản xuất kinh doanh làm thước đo cho sự tăng trưởng bền vững. Không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo lợi nhuận tăng dần hàng năm, cải thiện đời sống người lao động và mức thu nhập ổn định của người lao động.

#### Mục tiêu tổng quát

Xây dựng và từng bước phát triển Công ty trở thành một doanh nghiệp ổn định, bền vững, một trong những công ty có năng lực cạnh tranh cao trên thị trường trong nước.

Xây dựng Khang Minh Group là Công ty sản xuất và phân phối vật liệu xây dựng có uy tín cao trên thị trường sẽ cung ứng cho thị trường với những sản phẩm và dịch vụ có chất lượng, độ tin cậy cao và đạt tiêu chuẩn.



*Mục tiêu cụ thể*

Duy trì và mở rộng hoạt động sản xuất các sản phẩm vật liệu xây dựng hiện tại của Công ty và từng bước nghiên cứu và đầu tư sản phẩm mới là thanh nhôm định hình và sản phẩm ứng dụng.

Định hướng mục tiêu cốt lõi là đưa sản phẩm vật liệu xây dựng của Công ty có dấu ấn trên thị trường và phát triển bền vững, phù hợp với định hướng của ngành và chính sách của nhà nước.

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có*

6. *Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:*

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Công ty luôn luôn quan tâm, thực hiện đúng và đầy đủ những quy định pháp luật về việc bảo vệ môi trường trong quá trình vận hành và sản xuất.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Trong năm, Công ty đã thực hiện chủ trương tăng cường chấp hành kỷ luật và nâng cao năng suất lao động. Đồng thời, luôn đảm bảo người lao động nhận được mức lương công bằng và xứng đáng với công sức, sự đóng góp của mình. Ngoài ra, Công ty kết hợp với Công đoàn quan tâm và chú trọng đến đời sống tinh thần và sức khỏe của người lao động, đảm bảo việc khám sức khỏe đều đặn theo quy định của Công ty.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Trong năm 2020, Công ty đã tích cực tham gia các hoạt động xã hội, quyên góp ủng hộ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn và ủng hộ các vùng bão lụt, vùng biên cương hải đảo. Đồng thời tham gia các chương trình đào tạo, hội khuyến học, ủng hộ xây dựng nhà tình thương giúp nâng cao đời sống cho người dân và góp phần phát triển xã hội văn minh, bền vững.

**IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*

Hoạt động của Công ty trong năm 2020 đã thực hiện đúng định hướng theo kế hoạch, phù hợp với quan điểm của HĐQT và của Đại hội đồng cổ đông đề ra trong kỳ đại hội trước đó. Các hoạt động được điều hành một cách linh hoạt theo chiều hướng tích cực và ứng phó kịp thời với những rủi ro do yếu tố khách quan mang lại.

Sản phẩm gạch xây không nung, công ty duy trì mức sản xuất ổn định, tập trung khai thác hiệu quả.

Năm 2020, Công ty đã tập trung nguồn lực nhân sự, tài chính phát triển cho sản phẩm mới đá ốp lát cao cấp Conslab Thạch Anh đảm bảo cho sự phát triển mạnh mẽ.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty*



Nhìn chung trong năm tài chính 2020, Ban điều hành Công ty đã rất nỗ lực để hoàn thành các chỉ tiêu theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Công ty vẫn duy trì sự ổn định và điều hành hoạt động của Công ty theo đúng định hướng của Đại hội đồng cổ đông. Thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành Công ty theo điều lệ Quy định. Quản lý tài chính chặt chẽ, nộp ngân sách Nhà nước về thuế, BHXH, BHYT và các chế độ đãi ngộ cho người lao động đúng quy định của công ty và pháp luật.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Kế thừa những thành tựu của năm 200, HĐQT công ty quyết tâm nỗ lực xây dựng Công ty phát triển ổn định và bền vững, vượt qua khó khăn trong năm 2021 bằng các biện pháp chủ yếu sau:

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hợp đồng đã ký và sử dụng nguồn vốn một cách có hiệu quả, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2021.
- Duy trì việc trao đổi tình hình hàng tuần giữa chủ tịch HĐQT với các thành viên HĐQT không trực tiếp điều hành để tạo sự thống nhất và phát huy các sáng kiến, ý tưởng của các thành viên cho hoạt động của HĐQT và của Công ty.
- Duy trì các cuộc họp Hội đồng Quản trị hàng quý nhằm đề ra các chủ trương, chính sách kịp thời linh hoạt, giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.
- Soạn thảo kế hoạch và chiến lược phát triển Công ty.

Với những biến động bất ổn của nền kinh tế trong nước cũng như thế giới cùng ảnh hưởng của dịch SARS-CoV-2, HĐQT tiếp tục chỉ đạo và giám sát Ban điều hành công ty để hoàn thành và vượt các chỉ tiêu đề ra cho năm 2021.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần và các chứng khoán khác do công ty phát hành	Số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý nắm giữ tại công ty khác
1	Ông Đặng Việt Lê	Chủ tịch HĐQT	22,52%	0
2	Ông Lê Hoài An	Thành viên HĐQT điều hành	5,03%	0



3	Ông Phạm Sĩ Giang	Thành viên HĐQT điều hành	0,40%	0
4	Ông Nguyễn Văn Tiềm	Thành viên HĐQT điều hành	0,20%	0
5	Ông Trần Hải Long	Thành viên HĐQT độc lập	0,22%	1

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng tinh thần Điều lệ, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan quy định. Các cuộc họp của HĐQT được duy trì đều đặn, đúng Điều lệ. HĐQT đã bám sát định hướng của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế của Công ty đã đề ra và chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của Công ty thực hiện theo nội dung Nghị quyết đã thống nhất.

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã tiến hành 05 cuộc họp, ban hành các Biên bản và Nghị quyết làm cơ sở cho Ban Giám đốc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	12/NQ/HĐQT-KM/2020	03/03/2020	Nghị quyết về tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100%
2	01/NQ/HĐQT-KM/2020	27/03/2020	Nghị quyết thông qua ngày chốt danh sách cổ đông và ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100%
3	02/NQ/HĐQT-KM/2020	30/06/2020	Biên bản Họp tổng kết hoạt động sáu tháng đầu năm 2020	100%
4	03/NQ/HĐQT-KM/2020	30/09/2020	Biên bản Họp tổng kết hoạt động quý 3 năm 2020	100%

5	04/NQ/HĐQT-KM/2020	31/12/2020	Biên bản Hội đồng quản trị kết hoạt động năm 2020	100%
---	--------------------	------------	---	------

- d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Công ty hiện nay có 01 thành viên độc lập là Ông Trần Hải Long - người có nhiều kinh nghiệm trong việc lãnh đạo quản lý cũng như điều hành các Công ty cổ phần. Đồng thời, ông cũng có trình độ chuyên môn cao và kiến thức sâu rộng, phong phú trong các lĩnh vực như Kinh doanh, Đầu tư, Tài chính,.. Trong năm 2020, ông đã đóng góp tích cực vào xây dựng tầm nhìn chiến lược, quyết định chiến lược và hoạch định kế hoạch kinh doanh, sản xuất của Công ty.
- e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm. Toàn bộ thành viên HĐQT Công ty đều tích cực tham gia các chương trình về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát

- a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Bà Nguyễn Thị Thu	Trưởng BKS	3.307	0,02%
2	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Thành viên BKS	3.307	0,02%
3	Bà Đặng Thị Bắc	Thành viên BKS	0	0

- b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã hợp phân công nhiệm vụ cho từng thành viên ban kiểm soát để thực hiện các chức năng nhiệm vụ của ban, hợp xây dựng bổ sung kế hoạch hoạt động năm 2020. Hàng tháng, Ban kiểm soát đều tổ chức họp vào cuối tháng để tổng kết các hoạt động trong tháng và đề ra kế hoạch hoạt động kiểm tra, giám sát của tháng tiếp theo.

- Sau đại hội đồng cổ đông, Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch bổ sung cho kế hoạch hoạt động đầu năm và đã hợp phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban kiểm soát.
- Ban Kiểm soát đã kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty qua việc tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các văn bản, báo cáo định kỳ của các Phòng chuyên môn.
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách pháp luật, chế độ của Nhà nước, các quy định của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty thông qua việc xem xét nghiên cứu các Nghị quyết của HĐQT và các Quyết định điều hành hoạt động SXKD của Ban giám đốc.



- Phối hợp với Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam giám sát việc thực hiện công tác soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2020 và Báo cáo tài chính năm 2020 của công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của thành viên HĐQT, Giám đốc và Ban Kiểm soát của Công ty năm 2020 được thực hiện theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2020, cụ thể:

- Thành viên HĐQT:

Ông Đặng Việt Lê – Chủ tịch HĐQT: 421.156.035 đồng

Ông Lê Hoài An – Phó Chủ tịch HĐQT: 369.832.753 đồng

Ông Phạm Sĩ Giang - Thành viên HĐQT: 242.677.200 đồng.

Ông Nguyễn Văn Tiêm - Thành viên HĐQT: 266.123.094 đồng

- Thành viên Ban Kiểm soát:

Bà Nguyễn Thị Thu – Trưởng ban BKS: 116.693.874 đồng

Bà Nguyễn Thu Trang – Thành viên BKS: 125.950.800 đồng

- Thành viên quản lý khác:

Bà Hoàng Hạnh Phúc – Kế toán trưởng: 283.810.804 đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Lê Hải Yến	Chị gái của Ông Lê Hoài An – TV HĐQT kiêm Giám đốc	99.225	0,67%	0	0%	Bán

Các giao dịch cổ phiếu của người nội bộ phát sinh trong năm 2021 đến thời điểm hiện tại:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trần Hải Long	TV HĐQT	33.075	0,22%	0	0%	Bán
2	Đặng Việt Lê	Chủ tịch HĐQT	3.352.650	22,53%	3.592.650	24,14%	Mua
3	Lê Hoài An	TV HĐQT kiêm Giám đốc	749.700	5,04%	200.000	1,34%	Bán

- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có.
- d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Giám đốc đã thực hiện quản trị Công ty theo đúng những nội dung đã quy định trong Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

## VI. Báo cáo tài chính

### 1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam và được thẩm định bởi Ban kiểm soát công ty.

Kết quả kiểm toán, thẩm định của các đơn vị liên quan cho thấy rằng:

Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính Hợp nhất đã kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 được gửi kèm theo báo cáo này.



Nơi nhận:

- Lưu VT.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP  
LUẬT CỦA CÔNG TY**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



**ĐANG VIỆT LÊ**